

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2021/HS-ST  
Ngày: 27-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Văn Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Ngọc Vân
2. Ông Dương Văn Toàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị T Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Công- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/HSST ngày 10/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST- HS, ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Văn T**, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu C, tổ dân phố T, phường T, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; con ông Trần Văn T và bà Đặng Thị K (đều đã chết); vợ là Lê Thị Nguyệt T; có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007 tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

**\* Bị hại:** Anh Sầm Văn A, sinh năm 1992 (đã chết)

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 (vắng mặt)
2. Chị Triệu Thị T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

**\* Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T và chị Triệu Thị T:** Anh Sầm Văn T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Sầm Văn T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An

2. Anh Vi Văn S, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An

3. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố B, tỉnh B.

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà X, ngõ Y, đường Nguyễn Duy N, phường T, thành phố B, tỉnh B.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố B, tỉnh B.

3. Anh Bùi Thế L, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh B

4. Chị Ngô Thị L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh B

5. Chị Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Chung cư Hnhà A, phường Yờ, quận H, thành phố Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/12/2020, Trần Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camry, biển kiểm soát 98A- 179.25 trên xe chở theo cháu Trần Diệu L, cháu Trần Vĩnh T, ông Trần Văn Đ, Lương Ngọc V đi trên đường cao tốc Hà Nội- B theo hướng B đi Hà Nội. Đi đến Km 132 Tộc địa phận xã Quang Châu, huyện V nhưng T điều khiển xe ô tô vượt xe ô tô tải nhãn hiệu Foton Thaco, biển kiểm soát 29C- 957.14 do anh Phạm Văn H điều khiển đi phía trước cùng chiều nhưng không ra tín hiệu xin vượt và vượt bên phải nên để phần đuôi xe bên trái xe ô tô của mình va chạm vào phần đầu đầu xe bên phải xe ô tô anh H điều khiển. Sau khi va chạm, anh H đạp phanh dừng xe, còn xe ô tô của T mất lái văng sang đường ngược chiều dành cho phương tiện đi theo hướng Hà Nội đi B rồi để sườn xe bên phải va vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha-Nouvo, biển kiểm soát 37H1- 364.62 do Sầm Văn Anh điều khiển đi ngược chiều làm anh Sầm Văn A ngã khỏi xe, văng qua lan can sắt bảo vệ đường rồi rơi xuống sườn đường. Lúc này xe của T tiếp tục va vào lan can sắt bảo vệ đường rồi dừng lại cùng lúc này anh Vi Văn Sáng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 37N1- 239.21 và một người thanh niên khác không rõ tên tuổi điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát đi từ phía sau đến không kịp xử lý tay lái đã va vào phía sau ô tô của anh T. Hậu quả: Sau khi xảy ra tai nạn, người điều khiển xe mô tô không rõ tên tuổi đã

điều khiển xe bỏ khỏi hiện trường, anh S, anh H, ông Đang, cháu L, Tr, V không bị thương tích gì còn anh Sầm Văn A bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bạch Mai đến ngày 29/12/2020, anh Sầm Văn A chết .

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm các phương tiện như sau:

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tại nạn là Km 132 đường cao tốc Hà Nội- B. Theo hướng B đi Bắc Ninh, đoạn đường hiện trường là nơi kết thúc đường đôi và dẫn lên cầu Như Nguyệt, có mặt đường trải nhựa, thẳng, phẳng; phần đường bên phải rộng 6,65m, ở giữa là vạch kênh hóa dòng xe chạy, màu vàng (vạch 4.1) có chiều rộng đoạn đầu hiện trường là 2,50m; đoạn cuối hiện trường là 1,30m; phần đường bên trái rộng 5,80m; hai bên mép đường là hàng rào chắn tôn lượn sóng cao 0,86m.

Trên mặt đường để lại: Vết trượt lốp trên mặt đường nhựa (ký hiệu số 1), kích thước (10,55 x 0,45)m, chiều hướng từ B đi Bắc Ninh. Tâm điểm đầu cách mép đường nhựa 6,30m; điểm cuối nằm dưới mặt lằn bánh lốp bánh xe hàng thứ 2 bên trái xe ô tô tải 29C-957.14 và cách mép phải đường nhựa 6,90m.

Xe ô tô biển kiểm soát 29C-957.14 (ký hiệu số 2), xe đỗ trên mặt đường nhựa tại vị trí tương ứng điểm cuối vết trượt lốp (1), đầu xe hướng Bắc Ninh, đuôi xe hướng B, trục bánh trước bên phải cách mép phải đường nhựa 5,05m; trục bánh sau bên phải cách mép phải đường nhựa 4,30m.

Xe ô tô biển kiểm soát 98A-179.25 (ký hiệu số 3), xe đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng B, đuôi xe hướng Bắc Ninh; trục bánh trước bên trái cách mép phải đường nhựa 11,10m và cách trục bánh trước bên phải xe ô tô tải (ký hiệu số 2) là 7,65m về hướng Bắc Ninh; trục bánh sau bên trái cách mép phải đường nhựa 10,50m.

Bãi mảnh nhựa và kính vỡ rơi trên mặt đường nhựa tại vị trí phía trước và gầm đầu xe ô tô biển kiểm soát 98A-179.25 (ký hiệu số 4), kích thước (5,0 x 2,70)m; tâm bãi cách mép phải đường nhựa 12,18m và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 98A-179.25 là 1,30m.

Vết trượt xước trên mặt trong tôn lượn sóng hàng rào chắn bên trái đường nhựa (ký hiệu số 5), có kích thước (1,40 x 0,22) m, chiều hướng B đi Bắc Ninh điểm đầu cách mặt đất 0,70m và cách trục bánh trước bên phải xe ô tô ô tô biển kiểm soát 98A-179.25 là 0,88m; điểm cuối cách mặt đất 0,80m.

Xe mô tô Nouvo, biển kiểm soát 37H1-364.62 (ký hiệu số 6), xe đổ nghiêng phải trên mép trái đường nhựa tại vị trí bên phải đuôi xe ô tô biển kiểm soát 98A-179.25; đầu xe hướng Bắc Ninh chệch sang trái đường; đuôi xe hướng B chệch sang phải đường; trục bánh trước cách mép phải đường nhựa 13,45m; trục bánh sau cách mép phải đường nhựa 12,50m và cách điểm cuối vết trượt (5) là 0,80m; cách trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 98A-179.25 là 0,50m

Vết trượt xước trên mặt đường tại vị trí phía sau đuôi xe ô tô biển kiểm soát 98A-179.25 (ký hiệu số 7), kích thước 7,60m x 0,01m; chiều hướng Bắc Ninh đi

B; điểm đầu cách mép phải đường 10,20m; điểm cuối tại vị trí đầu để chân trước bên trái xe mô tô Wave biển kiểm soát 37N1-239.21.

Ngày 13/12/2020, anh Nguyễn Văn Tùng, sinh năm 1970, trú quán: Thôn Lò, xã Tân Mỹ, thành phố B, tỉnh B là phụ xe ô tô tải biển kiểm soát 29C- 957.14 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra hình ảnh camra hành trình của ô tô tải ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định số 149/KL - KTHS ngày 25/01/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự- Công an tỉnh B kết luận:

**“1.** Dấu vết mài sát sơn, nhựa, dính chất màu đen tại mặt trước, ngoài bên phải ba đèn trước của xe ô tô 29C-957.14 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại dính chất màu trắng tại cánh cửa sau bên trái, ốp kim loại phía bên trái sườn xe (vị trí bình xăng) của xe ô tô 98A-179.25 tạo nên là phù hợp.

- Chiều hướng chuyển động của 2 phương tiện khi va chạm cùng chiều.

- Dấu vết mài trượt màu đen ký hiệu số 1 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe ô tô 29C-957.14 chuyển động phanh, rẽ trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 29C-957.14 với xe ô tô 98A-179.25 trên mặt đường tại khu vực dấu vết mài trượt màu đen ký hiệu số 1, Tộc chiều đường dành cho phương tiện chuyển động theo hướng B đi Bắc Ninh.

**2.** Dấu vết mài sát sơn, kim loại, dính chất màu đỏ tại mặt sau, dưới ba đèn sau bên trái xe ô tô 98A-179.25 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát sơn nhựa, cao su, kim loại tại bên phải má lốp bánh trước, bên phải đầu chấn bunn trước, cánh yếm phải, bên phải vỏ máy, bàn đạp phanh chân của xe mô tô 37N1-239.21 (khi xe mô tô ở tư thế đổ nghiêng trái) tạo nên là phù hợp.

- Quá trình xảy ra va chạm xe ô tô 98A-179.25 ở phía trước, xe mô tô 37N1-239.21 chuyển động và đổ nghiêng trái từ phía sau đến và va chạm với xe ô tô 98A-179.25.

- Dấu vết trượt xước mặt đường ký hiệu số 7 được hình thành do quá trình xe mô tô 37N1-239.21 đổ nghiêng trái, văng rẽ trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe 98A-179.25 với xe mô tô 37N1-239.21 trên mặt đường tại điểm cuối dấu vết trượt xước mặt đường ký hiệu số 7, Tộc chiều đường dành cho phương tiện chuyển động theo hướng Bắc Ninh đi B.

**3.** Dấu vết rách, chùn cong, mài sát sơn, kim loại tại cánh cửa trước bên phải của xe ô tô 98A-179.25 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát sơn, kim loại, dính chất màu đen tại đầu trục bánh trước bên trái, giá kim loại bên trái để chân trước của xe mô tô 37H1-364.62 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại, dính chất màu xám tại cánh cửa sau bên phải xe ô tô 98A-179.25 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát

sơn, kim loại, dính chất màu đen tại bên trái ốp nhựa dưới yên xe, để chân sau bên trái của xe ô tô 37H1-364.62 tạo nên là phù hợp.

- Quá trình xảy ra va chạm 2 phương tiện ở tư thế chuyển động cùng chiều, xe mô tô 37H1-364.62 ở bên phải xe ô tô 98A-179.25

- Dấu vết trượt xước trên mặt tôn lượn sóng ký hiệu số 5 được hình thành do quá trình xảy ra va chạm, xe mô tô 37H1-364.62 bị ép, trượt trên mặt tôn lượn sóng tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98A-179.25 với mô tô 37H1-364.62 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết trượt xước trên mặt tôn lượn sóng ký hiệu số 5, Tộc chiều đường dành cho phương tiện chuyển động theo hướng Bắc Ninh đi B.

**4. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của các phương tiện trước khi xảy ra tai nạn.”**

Kết luận giám định pháp y số 36/KL-KTHS ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ Tật hình sự- Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân chết của Sầm Văn A: Đa chấn thương không hồi phục, chấn thương sọ não, chấn thương ngực- bụng kín, gãy xương đùi đã được phẫu Tật và điều trị ngày thứ 15 do tai nạn giao thông. Cơ chế hình thành thương tích trên tử thi Sầm Văn A: Tổn thương sây sát da đã đóng vảy, bầm tím, sưng nề hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn tạo nên. Tổn thương các tạng, gãy xương đùi, vỡ xương hộp sọ hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động mạnh tạo nên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 08/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Văn H không có yêu cầu, đề nghị gì.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/12/2020, tại Km 132m, đường cao tốc Hà Nội- Lạng Sơn Tộc địa phận xã Quang Châu, huyện V, Trần Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98A- 179.25 vượt xe ô tô biển kiểm soát 29C- 957.14 do anh Phạm văn H điều khiển đi phía trước cùng chiều. Khi vượt xe Trần Văn T đã không chấp hành đúng quy định tại Điều 14 Luật giao thông đường bộ về vượt xe: Bị cáo vượt phải, không có tín hiệu khi vượt, không đảm bảo điều kiện an toàn khi vượt, xe phía trước chưa cho vượt nên dẫn đến phần cánh cửa phía sau bên trái xe ô tô của bị cáo va chạm vào phần đầu bên phải ô tô anh H điều khiển rồi lao sang phần đường của xe đi ngược chiều, tiếp tục va vào xe mô tô biển kiểm soát 37H1-364.62 do anh Sầm Văn Anh. Hậu quả anh Sầm Văn A chết vào ngày 29/12/2020. Khi thực hiện hành vi gây tai nạn, bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, tính mạng, sức khỏe công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý.

Hành vi nêu trên của Trần Văn T đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trật tự công cộng còn xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, nhưng không cần thiết phải buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với điều 65 Bộ luật hình sự, phù hợp với đường lối xử lý những người phạm tội với lỗi vô ý.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết trong bản án.

[7] Về xử lý vật chứng: Những vật chứng mà Cơ quan điều tra đã xử lý không cần đưa ra xem xét xử lý trong bản án.

[8] Đối với người điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát, tên tuổi, địa chỉ tự ngã va vào sau xe của bị cáo Trần Văn T sau khi xảy ra tai nạn rồi tự điều khiển xe bỏ đi nhưng không xác định được là ai nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 16 (mười sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố B, tỉnh B giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh B;
- Viện kiểm sát tỉnh B;
- VKSND V ;
- CA huyện V;
- THADS V;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại
- Người đại diện hợp pháp của bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Thân Văn Hiếu**